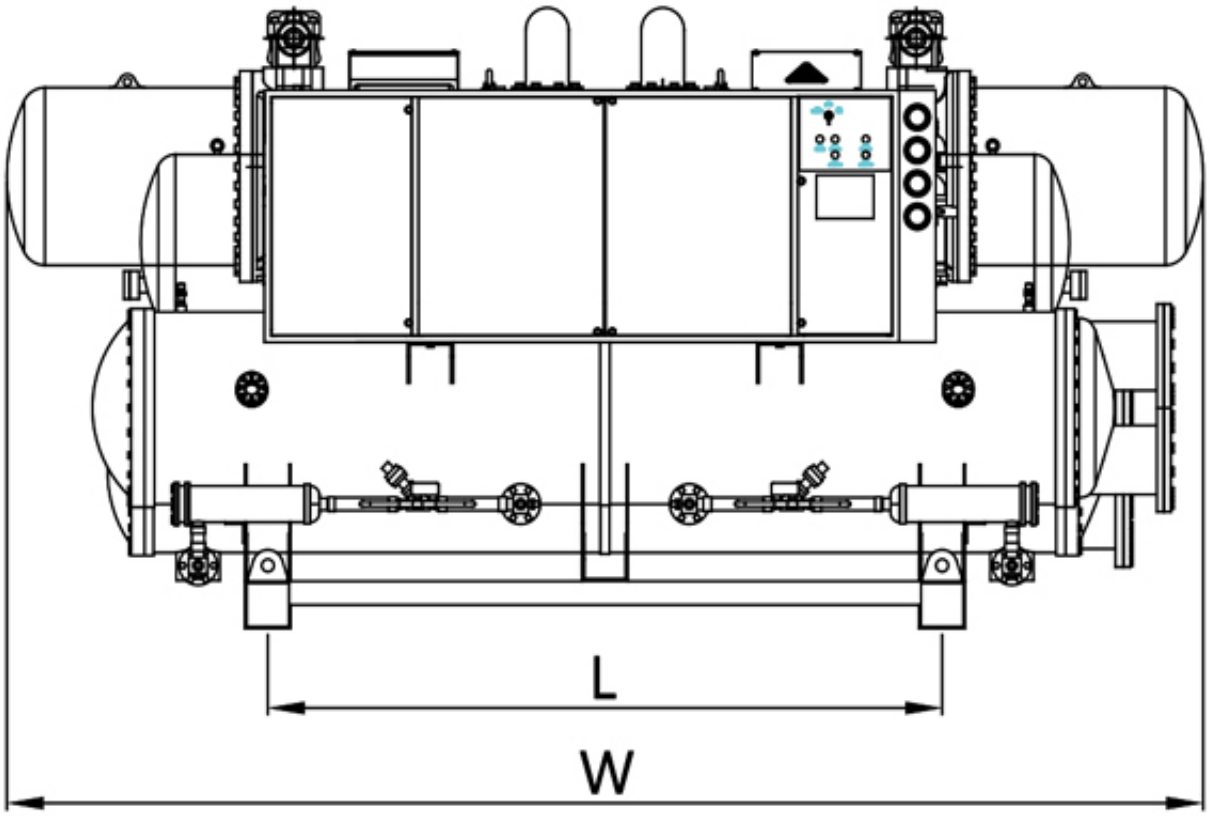


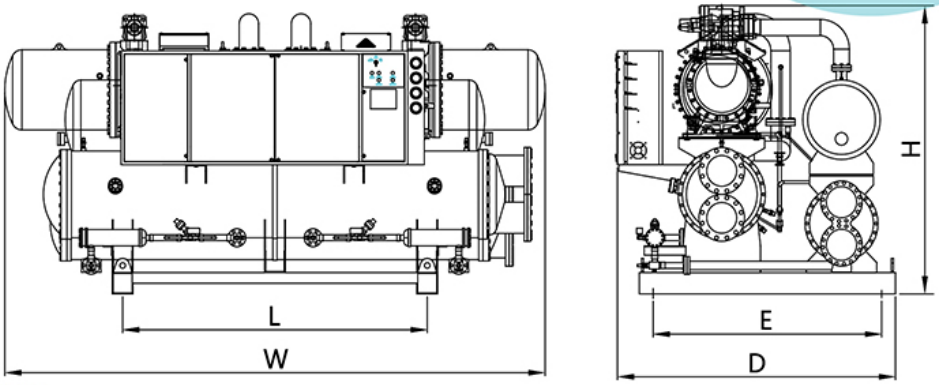
Máy Lạnh Chillers R-314a TCW 320 ~ 500HB2F

- Hiệu quả cao làm giảm mất năng lượng.
- Độ rung và mức âm thanh thấp
- Máy nén và bộ trao đổi nhiệt hiệu quả.
- Độ tinh cậy cao và độ bền cao
- Thiết kế nhỏ ngọn

Đặt hàng

R-134a

TCW-320~500HB2F



■ Specifications

Model			TCW-320HB2F	TCW-360HB2F	TCW-400HB2F	TCW-450HB2F	TCW-500HB2F
Cooling Capacity	kW	60Hz	1,125	1,266	1,407	1,582	1,758
		50Hz	937	1,055	1,172	1,318	1,465
Power Consumption	kW	60Hz	223	250	276	306	340
		50Hz	186	208	230	255	283
Running Current A	3φ 220/380/440V	60Hz	-/389/336	-/437/377	-/482/416	-/534/462	-/594/513
	3φ 220/380/415V	50Hz	-/324/297	-/364/333	-/402/371	-/445/407	-/495/453
COP		W/W	5.04	5.06	5.10	5.17	5.17
Dimension	Height (H)	mm	2,100	2,100	2,300	2,400	2,500
	Width (W)	mm	4,100	4,100	4,500	4,500	5,100
	Depth (D)	mm	2,100	2,100	2,300	2,400	2,500
Foundation holes (L * E)		mm	2,400*1,700	2,400*1,700	2,800*1,800	2,600*1,800	2,800*1,900
Evaporator	Type		Flooded				
	Flow rate	L/min	3,200	3,600	4,000	4,500	5,000
	Lost head	M	5.0	5.0	5.0	5.0	5.0
	Pipe connections		8B	8B	8B	8B	8B
Conddenser	Type		Shell and Tube				
	Flow rate	L/min	4,000	4,500	5,000	5,625	6,250
	Lost head	M	6.5	6.5	6.6	6.6	6.6
	Pipe connections		8B	8B	10B	10B	10B
Refrigerant control			Electrically expansion valves				
Compressor	Type		Semi-hermetic screw				
	Oil heater	W	300*2	300*2	300*2	300*2	300*2
Capacity step		%	0,25,50,75,100				
Starting method			Y-Δ				
Safety devices			High/Low pressure switch, Cooling different pressure switch, Discharge temp. protector, Over current relay, Relief valve, Phase reversal protector, Thermal interior protector, Antifeeze protector, Oil level protector switch, Moter winding protector				
Refriegerant			R-134a				
Refrigerant oil			Nameplate in chiller				
Net weight		kg	8,100	8,300	8,500	8,700	9,100
Operation weight		kg	9,750	9,950	10,200	10,450	10,950

Note: 1.Cooling capacity is on:cooling water outlet 35℃, inlet 30 ℃; Chilled water outlet 7℃, inlet 12 ℃.
2.Specifications are subject to change with out notice for further improvement.

Thông tin liên quan

Máy Lạnh Chillers R-314a TCW 360 ~ 500NB2D

[Máy Lạnh Chillers R-314a TCW 160 ~ 300NB2D]



[Máy Lạnh Chillers R-314a TCW 60 ~ 120NB2D]



[Máy Lạnh Chillers R-314a TCW 120 ~ 150NB1D]



Máy Lạnh Chillers R-314a TCW 30 ~ 100NB1D



Máy Lạnh Chillers R-314a TCW 15NBK1D



Máy Lạnh Chillers R-314a TCW 5 ~ 10NBK1D



Máy Lạnh Chillers R-314a TCW 180 ~ 300HB2F



Máy Lạnh Chillers R-314a TCW 80 ~ 180HB2F



Máy Lạnh Chillers R-314a TCW 120 ~ 180HB1F

Máy Lạnh Chillers R-314a TCW 40 ~ 100HB1F